TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành xây dựng

19:00 17/12/2024

Thông tư số 11/2024/TT-BXD ngày 16/12/2024 của Bộ Xây dựng quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành xây dựng.

Cụ thể, căn cứ, nguyên tắc tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Xây dựng thực hiện theo quy định tại Điều 31 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ và khoản 38 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ.



Ảnh minh họa

Tiêu chuẩn, điều kiện xét chung

1. Đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ.

2. Đáp ứng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành của hạng dự xét thăng hạng quy định tại Thông tư này.

3. Đáp ứng yêu cầu về thời gian giữ chức danh nghề nghiệp, cụ thể như sau:

a) Viên chức xét thăng hạng từ hạng II lên hạng I có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Xây dựng hạng II hoặc tương đương từ đủ 06 năm trở lên, không kể thời gian tập sự (nếu có thời gian công tác không liên tục mà chưa nhận bảo hiểm xã hội một lần thì được cộng dồn). Trường hợp tính thời gian tương đương thì phải có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Xây dựng hạng II ít nhất 12 tháng tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng;

b) Viên chức xét thăng hạng từ hạng III lên hạng II có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Xây dựng hạng III hoặc tương đương từ đủ 09 năm trở lên, không kể thời gian tập sự (nếu có thời gian công tác không liên tục mà chưa nhận bảo hiểm xã hội một lần thì được cộng dồn).Trường hợp tính thời gian tương đương thì phải có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Xây dựng hạng III ít nhất 12 tháng tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng.

Tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng II lên hạng I

Viên chức chuyên ngành Xây dựng xét thăng hạng từ hạng II lên hạng I phải đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện chung nêu trên và tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể như sau:

1. Đối với chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành kiến trúc sư, trong thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng II và tương đương đạt một trong các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Chủ nhiệm đồ án hoặc chủ trì bộ môn chuyên ngành kiến trúc, quy hoạch hoặc là người tham gia chính của ít nhất 01 (một) đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị thuộc thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ hoặc 2 đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc 3 đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện đã được nghiệm thu;

b) Chủ nhiệm hoặc chủ trì thiết kế, chủ trì thẩm tra thiết kế hoặc là người tham gia chính của ít nhất 1 công trình cấp I hoặc 2 công trình cấp II hoặc 3 công trình cấp III đã được nghiệm thu;

c) Chủ nhiệm lập hoặc là người tham gia chính của ít nhất 1 dự án nhóm A hoặc 2 dự án nhóm B hoặc 3 dự án nhóm C đã được nghiệm thu;

d) Chủ trì hoặc là người tham gia chính của ít nhất 1 đề tài khoa học và công nghệ hoặc 1 dự án sự nghiệp cấp nhà nước hoặc 2 nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoặc 2 dự án sự nghiệp cấp bộ, cấp tỉnh đã được nghiệm thu ở mức đạt trở lên;

đ) Có 1 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc hoặc được tặng 1 Huân chương hạng ba hoặc 2 lần đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp bộ, ngành và tương đương trở lên.

2. Đối với chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thẩm kế viên, trong thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng II và tương đương đạt một trong các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Chủ nhiệm hoặc chủ trì thiết kế, chủ trì thẩm tra thiết kế hoặc là người tham gia chính của ít nhất 1 công trình cấp I hoặc 2 công trình cấp II hoặc 3 công trình cấp III đã được nghiệm thu;

b) Chủ nhiệm lập, thẩm tra hoặc là người tham gia chính của ít nhất 1 dự án nhóm A hoặc 2 dự án nhóm B hoặc 3 dự án nhóm C đã được nghiệm thu;

c) Chủ trì hoặc là người tham gia chính của ít nhất 1 đề tài khoa học và công nghệ hoặc 1 dự án sự nghiệp cấp nhà nước hoặc 2 nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoặc 2 dự án sự nghiệp cấp bộ, cấp tỉnh đã được nghiệm thu ở mức đạt trở lên;

d) Có 1 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc hoặc được tặng 1 Huân chương hạng ba hoặc 2 lần đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp bộ, ngành và tương đương trở lên.

Tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II

Viên chức chuyên ngành Xây dựng xét thăng hạng từ hạng III lên hạng II phải đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện chung quy định nêu trên và tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể như sau:

1. Đối với chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành kiến trúc sư, trong thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng III và tương đương đạt một trong các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Chủ nhiệm đồ án hoặc chủ trì bộ môn chuyên ngành kiến trúc, quy hoạch hoặc là người tham gia chính của ít nhất 1 đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc 2 đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện đã được nghiệm thu;

b) Chủ nhiệm hoặc chủ trì thiết kế, chủ trì thẩm tra thiết kế hoặc là người tham gia chính của ít nhất 1 công trình cấp II hoặc 2 công trình cấp III hoặc 3 công trình cấp IV đã được nghiệm thu;

c) Chủ nhiệm lập hoặc là người tham gia chính của ít nhất 1 dự án nhóm B hoặc 2 dự án nhóm C đã được nghiệm thu;

d) Chủ trì hoặc là người tham gia chính của ít nhất 1 nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoặc 1 dự án sự nghiệp cấp bộ, cấp tỉnh hoặc 2 nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoặc 2 dự án sự nghiệp cấp cơ sở đã được nghiệm thu ở mức đạt trở lên;

đ) Có Bằng khen của Bộ trưởng hoặc của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và tương đương trở lên.

2. Đối với chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thẩm kế viên, trong thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng III và tương đương đạt một trong các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Chủ nhiệm hoặc chủ trì thiết kế, chủ trì thẩm tra thiết kế hoặc là người tham gia chính của ít nhất 1 công trình cấp II hoặc 2 công trình cấp III hoặc 3 công trình cấp IV đã được nghiệm thu;

b) Chủ nhiệm lập hoặc là người tham gia chính của ít nhất 1 dự án nhóm B hoặc 2 dự án nhóm C đã được nghiệm thu;

c) Chủ trì hoặc là người tham gia chính của ít nhất 1 đề tài khoa học và công nghệ hoặc 1 dự án sự nghiệp cấp bộ, cấp tỉnh hoặc 2 nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoặc 2 dự án sự nghiệp cấp cơ sở đã được nghiệm thu ở mức đạt trở lên;

d) Có Bằng khen của Bộ trưởng hoặc của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và tương đương trở lên.

Thông tư số 11/2024/TT-BXD có hiệu lực từ ngày 5/2/2025.

Chinhphu.vn